

MST: 1400104414
Số: 58 /BC- TLĐT

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 4 năm 2021

CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN

ĐẾN Số:.....A.246.....
Ngày: 12/4/2021.
- TT.TY. Đ.G.D.
Chuyển: TCNS, VL TT.TY

BÁO CÁO

Chế độ tiền lương, tiền thưởng của Công ty Thuốc lá Đồng Tháp năm 2020

TKCT, BKS, KSNB, *W*

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2020:

a. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Áp dụng Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ về Quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chi tiết Nghị định 51.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Áp dụng Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ Quy định Chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chi tiết Nghị định 52.

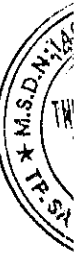
b. Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Căn cứ Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: Căn cứ Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Áp dụng hệ thống thang bảng lương chức danh do công ty xây dựng theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương, Thông tư 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn xây dựng thang

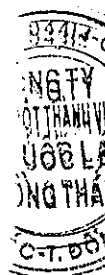


lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương đối với người lao động công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

- Áp dụng Quy chế trả lương của Công ty, trả lương theo vị trí và hiệu quả công việc

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2019		Năm 2020	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
I	Hạng công ty		III	III	III	III
II	Tiền lương của người lao động					
1	Lao động	Người	105	103	104	103
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	7.568,86	13.782,76	13.148,416	11.620,976
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	9.536,76	17.035,49	16.409,223	14.363,525
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		1.708,66	2.080,000	3.394,450
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	7.568,86	15.165,17	14.815.083	14.367.294
III	Tiền lương, thù lao của Người quản lý					
-	Tiền lương của Người quản lý chuyên trách					
1	Bình quân số người quản lý chuyên trách	Người	4,33	4,33	4,00	3,5
2	Mức lương cơ bản bình quân	1.000đ/tháng	19.250	19.250	19.250	19.428
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.801,80	2.162,16	1.346,092	1.410,048
4	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	34.650	41.580	28.043	33.572
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng		105,15		255.959
6	Tiền thưởng, thu nhập (KTPL)	Triệu đồng		71,89		140,000
7	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	34.650,00	44.984,51		43.000,174



-	Tiền lương của Người quản lý không chuyên trách					
1	Bình quân số người quản lý không chuyên trách	Người	1	1	1	1
2	Mức lương cơ bản bình quân	1.000đ/tháng	3.600	3.600	3.600	3.600
3	Quỹ thù lao	Triệu đồng	77,76	93,312	62,934	74,649
4	Mức thù lao bình quân	1.000đ/tháng	6.480	7.776	5.244,515	6.220,800
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng		4,232		11,952
6	Tiền thưởng, thu nhập (KTPL)	Triệu đồng				
7	Thu nhập bình quân	1.000đ/tháng	6.480	8.129	5.244,515	7.216

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: Việc xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Người lao động và Người quản lý của Công ty đúng theo quy định được hướng dẫn tại Thông tư 26,27/2016/TT-BLĐTBXH, đảm bảo tiền lương gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh./.

Nơi nhận:

- Bộ KH – ĐT;
- Cty TLSG;
- Chủ tịch, BGD;
- KSV, TCHC, TCKT;
- Lưu: VT, TCHC.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHỦ TỊCH CÔNG TY**



Huỳnh Văn Kha

